

Số: 49/NQ-HĐND

Cao Bằng, ngày 30 tháng 8 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây mới và mua sắm trang thiết bị cho Trung tâm y tế huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ 9 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng tại Tờ trình 2180/TTr-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2022 về quyết định chủ trương đầu tư dự án: Xây mới và mua sắm trang thiết bị cho Trung tâm y tế huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây mới và mua sắm trang thiết bị cho Trung tâm y tế huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng với các nội dung như sau:

1. Tên dự án: Xây mới và mua sắm trang thiết bị cho Trung tâm y tế huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

2. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án Đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng.

3. Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư xây dựng Trung tâm y tế huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng đồng bộ hiện đại, đảm bảo đạt Trung tâm y tế hạng II (100 giường bệnh), đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh tại Trung tâm.

Dự án được đầu tư cơ sở vật chất hoàn thiện, có hệ thống trang thiết bị hiện đại, đồng bộ sẽ đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe của nhân dân; bảo đảm mọi người dân được hưởng các dịch vụ y tế có chất lượng; người dân được sống trong cộng đồng an toàn, phát triển tốt về thể chất

và tinh thần; giảm tỷ lệ mắc bệnh tật, góp phần nâng cao chất lượng dân số và phát triển trong tình hình mới, đóng góp quan trọng cho ngành y tế Cao Bằng triển khai hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về phòng chống dịch bệnh.

4. Quy mô đầu tư:

4.1. Đầu tư xây dựng:

a) Nhà hành chính quản trị + Phòng Tổ chức - Hành chính và Tài chính - Kế toán + Phòng Kế hoạch nghiệp vụ - Điều dưỡng - Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe + Khoa kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS - Tư vấn và điều trị nghiện chất + Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế: Công trình cấp III, diện tích xây dựng khoảng 700 m².

b) Nhà Khoa khám và điều trị ngoại trú + Khoa cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc: Công trình cấp III, diện tích xây dựng khoảng 610 m².

c) Nhà kỹ thuật nghiệp vụ: Đơn vị phẫu thuật + Khoa xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh + Khoa Y tế công cộng - Dinh dưỡng và An toàn vệ sinh thực phẩm (bộ phận nghiệp vụ và hành chính khoa): Công trình cấp III, diện tích xây dựng khoảng 630 m².

d) Nhà điều trị nội trú các khoa: Nội, Ngoại, Phụ sản, Nhi, Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng: Công trình cấp III, diện tích xây dựng khoảng 1.100 m².

đ) Nhà điều trị nội trú Khoa truyền nhiễm: Công trình cấp III, diện tích xây dựng khoảng 270 m².

e) Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn: Công trình cấp III, diện tích xây dựng khoảng 270 m².

g) Nhà ăn bếp: Công trình cấp III, diện tích xây dựng khoảng 750 m².

h) Khu điều trị Methadone: Công trình cấp IV, diện tích xây dựng khoảng 200 m².

i) Nhà đại thể: Công trình cấp IV, diện tích xây dựng khoảng 90 m².

k) Nhà xưởng: Công trình cấp IV, diện tích xây dựng khoảng 100 m².

l) Gara ô tô; Gara xe 2 bánh: Công trình cấp IV, diện tích xây dựng khoảng 580 m².

m) Nhà cầu, đường dốc: Công trình cấp III, diện tích xây dựng khoảng 1.350 m².

n) Nhà trực, bảo vệ: Công trình cấp IV, diện tích xây dựng khoảng 30 m².

o) Khu xử lý nước thải, rác thải.

p) Các hạng mục ngoài nhà: Đường công vụ vào công trình; San nền, kè chắn, Sân đường nội bộ, Cổng hàng rào; Cấp điện, Cấp nước, Thoát nước mặt, thoát nước thải, phòng cháy chữa cháy, thông tin liên lạc.

q) Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng khu đất xây dựng công trình; Bồi thường, giải phóng mặt bằng diện tích đất để làm đường vào công trình. Tổng diện tích cần bồi thường giải phóng mặt bằng và tái định

cư khoảng 34.300 m².

4.2. Đầu tư mua sắm trang thiết bị (*Có danh mục chi tiết kèm theo*).

5. Nhóm dự án: nhóm B.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 168.000 triệu đồng (Một trăm sáu tám tỷ đồng).

7. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách trung ương, ngân sách địa phương.

Trong đó:

- Ngân sách trung ương (Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội): 153.000 triệu đồng.

- Ngân sách địa phương (Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương): 15.000 triệu đồng.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xóm Nà Luông, thị trấn Đông Khê, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022-2023.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

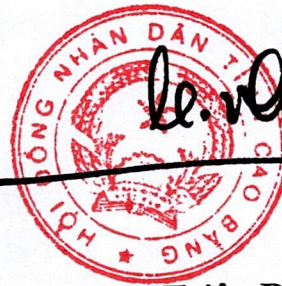
Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII kỳ họp thứ 9 (chuyên đề) thông qua ngày 30 tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua. *Đh*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy; HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Thông tin-Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Triệu Đình Lê

DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ Y TẾ

(Kèm theo Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 30/8/2022 của HĐND tỉnh Cao Bằng)

STT	Trang thiết bị bổ sung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
I	Khoa khám bệnh đa khoa và điều trị ngoại trú			
1	Máy chiếu thị lực	Cái	1	
2	Máy sinh hiển vi khám mắt	Cái	1	
3	Máy đo khúc xạ kế tự động	Cái	1	
4	Kính von soi đáy mắt	Cái	1	
5	Ghê răng	Cái	1	
6	Hệ thống nội soi Tai - Mũi - Họng	Hệ thống	1	
II	Khoa Nội - Hồi sức cấp cứu - Chống độc			
1	Máy Monitor theo dõi bệnh nhân	Cái	3	
2	Máy điện tim	Cái	2	
3	Máy thở	Cái	1	
4	Máy hút dịch	Cái	1	
5	Giường cấp cứu đa năng (2 tay quay)	Cái	2	
6	Máy truyền dịch	Cái	8	
7	Bơm tiêm điện	Cái	8	
III	Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức - Phẫu thuật			
1	Bàn mổ	Cái	1	
2	Đèn phẫu thuật treo trần (1 nhánh)	Cái	2	
3	Dao mổ điện	Cái	2	
4	Máy gây mê kèm thở	Cái	2	
5	Máy Monitor theo dõi bệnh nhân	Cái	2	
6	Máy hút dịch	Cái	2	
7	Máy rửa tay phẫu thuật	Cái	1	
IV	Khoa Nhi			
1	Lồng áp	Cái	1	
2	Máy Monitor theo dõi bệnh nhân	Cái	1	



3	Máy thở CPAP (trẻ sơ sinh)	Cái	1	
4	Đèn chiếu chữa vàng da trẻ em	Cái	2	
V	Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản - Phụ sản			
1	Máy Monitor Sản khoa	Cái	2	
VI	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng			
1	Máy siêu âm điều trị (phục hồi chức năng)	Cái	1	
2	Giường phục hồi chức năng	Cái	1	
3	Máy kéo dẫn cột sống	Cái	1	
VII	Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh			
1	Máy chụp cắt lớp vi tính 16/32 lát	Cái	1	
2	Máy xét nghiệm điện giải tự động	Cái	1	
3	Máy xét nghiệm đông máu	Cái	1	
4	Máy xét nghiệm sinh hóa bán tự động	Cái	1	
VIII	Khoa Truyền nhiễm và Kiểm soát nhiễm khuẩn			
1	Máy hút dịch	Cái	1	
2	Máy hấp tiệt trùng	Cái	1	
3	Máy giặt công nghiệp	Cái	1	
4	Máy sấy đồ vải	Cái	1	
5	Máy vắt khô (đồ vải)	Cái	1	
6	Hệ thống xử lý chất thải lỏng	Hệ thống	1	
7	Hệ thống xử lý chất thải rắn (lò đốt rác)	Hệ thống	1	
IX	Khoa dược - Vật tư y tế			
1	Hệ thống Oxy trung tâm	Hệ thống	1	
X	Nội thất các phòng chuyên môn			
1	Nội thất phòng Chăm sóc tích cực	bộ	1	
2	Nội thất khu vực phòng mổ	bộ	1	
3	Nội thất phòng X-Quang	bộ	1	
4	Nội thất một số phòng chức năng trong nhà Hành chính	bộ	1	

